

Nội dung hướng dẫn giải Bài 1B: Trẻ em thông minh như thế nào? được chúng tôi biên soạn bám sát bộ sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 3 chương trình mới (VNEN). Hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Tiếng Việt lớp 3.

Hoạt động cơ bản giải Bài 1B: Trẻ em thông minh như thế nào?

1. Nói về một người bạn thông minh mà em biết?

Bài làm:

Ví dụ mẫu:

Ở trong lớp em, bạn Nam rất thông minh. Bạn ấy là người rất nhanh nhẹn, tính toán rất nhanh. Chỉ cần cô đưa ra đề bài là bạn ấy giải và đưa ra đáp án rất nhanh. Không chỉ toán lớp 3 mà bạn ấy có thể đọc và làm được các bài toán lớp 4, lớp 5. Do đó, ai cũng gọi bạn Nam là thần đồng toán học. Cũng nhờ đó mà điểm toán của bạn rất cao, luôn dẫn đầu cả lớp.

2. Xem tranh, dựa vào các gợi ý dưới tranh, lần lượt kể từng đoạn câu chuyện Cậu bé thông minh?



Bài làm:

Tranh 1: Ngày xưa, có một ông vua muốn tìm người tài ra giúp nước nên đã ra lệnh cho quân lính truyền lệnh trong vùng nọ: yêu cầu mỗi làng phải nộp một con gà trống biết đẻ trứng. Nghe rõ lệnh này dân làng lo sợ vì không thể kiếm đâu ra gà trống đẻ trứng, như vậy chắc chắn sẽ bị nhà vua trị tội.

Tranh 2: Cậu bé xin vào gặp vua rồi khóc lóc ầm ĩ kể chuyện cha cậu mới đẻ em bé, bắt cậu đi xin sữa. Cậu xin không được sữa, bị đuổi khỏi nhà. Vua tỏ vẻ giận dữ, quát tháo cậu bé vì cho là cậu dám hỗn láo, đùa cợt với nhà vua.

Tranh 3: Cậu bé lấy một chiếc kim khâu đưa cho sứ giả để nhà vua cho rèn thành một con dao nhỏ thật sắc để mổ chim sẻ làm thành ba mâm cỗ theo ý nhà vua. Qua sự việc này vua biết cậu bé là người rất thông minh bèn ban thưởng và gửi cậu vào trường học.

3. Thi kể lại từng đoạn câu chuyện trước lớp

4. Cùng tìm những sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu văn, câu thơ sau:

a,

Hai bàn tay em

Như hoa đầu cành

b, Mặt biển sáng trong như tấm thảm khổng lồ bằng ngọc thạch.

(Vũ Tú Nam)

c, Cánh diều như dấu “á” Ai vừa tung lên trời.

(Lương Vĩnh Phúc)

d,

Ơ, cái dấu hỏi

Trông ngộ ngộ ghê

Như vành tai nhỏ

Hỏi rồi lắng nghe.

(Phạm Như Hà)

5. Viết kết quả tìm được ở hoạt động 4 vào phiếu học tập**Sự vật 1 Từ so sánh Sự vật 2**

- a. Hai bàn tay em như hoa đầu cành
b.
c.
d.

Bài làm:**Sự vật 1 Từ so sánh Sự vật 2**

- a. Hai bàn tay em như hoa đầu cành
b. Mặt biển sáng trong như tím thâm khổng lồ bằng ngọc thạch
c. Cánh diều như dấu "á"
d. Cái dấu hỏi như vành tai thỏ.

Hoạt động thực hành giải Bài 1B: Trẻ em thông minh như thế nào?**1. Chơi trò chơi "truyền điện đọc tên chữ cái"**

Số thứ tự Chữ Tên chữ Số thứ tự Chữ Tên chữ

- | | | | | | |
|---|---|--|----|----|--|
| 1 | a | | 6 | ch | |
| 2 | ă | | 7 | | |
| 3 | â | | 8 | đ | |
| 4 | b | | 9 | e | |
| 5 | c | | 10 | ê | |

Bài làm:

Số thứ tự Chữ Tên chữ Số thứ tự Chữ Tên chữ

- | | | | | | |
|---|---|---|---|----|--------|
| 1 | a | a | 6 | ch | xê hát |
|---|---|---|---|----|--------|

2	ă	á	7	d	dê
3	â	ớ	8	đ	đê
4	b	bê	9	e	e
5	c	xê	10	ê	ê

2. Tìm từ ngữ viết đúng:

- a. ngọt ngào
- b. ngọt ngoào
- c. ngoao ngán
- d. ngao ngán
- e. nghêu ngoao
- f. nghêu ngao

Bài làm:

Những từ ngữ viết đúng trong các từ trên là:

- ngọt ngào
- ngao ngán
- nghêu ngao

3. Tìm và viết vào vở từ ngữ chỉ sự vật trong đoạn lời sau

.....

Nào bàn nào ghế

Nào sách nào vở

Nào mực nào bút

Nào phần nào bảng.

.....

Bài làm:

Những từ ngữ chỉ sự vật trong đoạn trên là:

- bàn, ghế
- sách, vở
- mực, bút
- phần, bảng

Hoạt động ứng dụng giải bài Bài 1B: Trẻ em thông minh như thế nào?

1. Tìm 5 từ ngữ chỉ sự vật ở nhà và viết các từ ngữ đó vào vở.

Bài làm:

Năm từ ngữ chỉ sự vật ở nhà là:

- Chậu hoa
- Cây xoài
- Cái bàn
- Con chó
- Xích đu